|  |  |
| --- | --- |
| **CỤC PHÒNG, CHỐNG HIV/AIDS****BỘ Y TẾ** | **TRUNG TÂM PHÒNG NGỪA VÀ KIỂM SOÁT DỊCH BỆNH HOA KỲ**  |

**HƯỚNG DẪN TRIỂN KHAI**

**MÔ HÌNH NHÓM TRUYỀN THÔNG**

**PHÒNG, CHỐNG HIV/AIDS CHO SINH VIÊN**

**TRONG CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC**

(Sử dụng cho Dự án thí điểm tại Hải Phòng và Thái Nguyên)

*Hà Nội, 2024*

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TÀI LIỆU

### 1. Mục đích của tài liệu

Hướng dẫn Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh/thành phố, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh/Lãnh đạo Nhà trường và các Nhóm truyền thông, nhóm cộng đồng triển khai mô hình “**Nhóm truyền thông phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên trong các trường đại học**” (sau đây gọi là Nhóm truyền thông) nhằm nâng cao kiến thức và tăng cường khả năng tiếp cận các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên trong các trường đại học, cao đẳng, trung học, dạy nghề... (sau đây gọi là trường đại học).

### 2. Ai là người sử dụng Hướng dẫn này?

*Người quản lý:* Sử dụng Hướng dẫn này làm tài liệu kỹ thuật để lập kế hoạch, quản lý, điều phối, triển khai các hoạt động liên quan đến truyền thông phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên trong các trường đại học. Các cán bộ quản lý này có thể là người quản lý chương trình phòng, chống HIV/AIDS tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh/thành phố, hoặc người quản lý sinh viên các trường đại học (Ban giám hiệu nhà trường; Đoàn thanh niên; Hội sinh viên...).

*Thành viên của Nhóm truyền thông phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên trong các trường đại học:* Sử dụng Hướng dẫn này làm tài liệu kỹ thuật khi trực tiếp triển khai các hoạt động truyền thông phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên trong các trường đại học.

Hướng dẫn này cũng có thể sử dụng làm tài liệu tham khảo cho các tổ chức cộng đồng tham gia hỗ trợ, cán bộ cung cấp dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS hoặc những ai quan tâm đến hoạt động truyền thông nhằm nâng cao kiến thức và khả năng tiếp cận dịch vụ phòng chống HIV của sinh viên.

### 3. Các nội dung chính của tài liệu hướng dẫn

Hướng dẫn gồm có 3 phần:

*Phần 1 - Nhóm truyền thông phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên trong các trường đại học:* Phần này giới thiệu các nội dung liên quan đến Nhóm truyền thông để người sử dụng tài liệu có thể hiểu rõ về khái niệm, chức năng, nhiệm vụ, cơ chế hoạt động của Nhóm truyền thông và sự cần thiết của việc thành lập Nhóm trong việc nâng cao kiến thức, tăng cường tiếp cận các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS tại các trường đại học.

*Phần 2 - Hướng dẫn triển khai hoạt động của Nhóm truyền thông:* Phần này bao gồm các nội dung hướng dẫn chi tiết liên quan đến cách thức triển khai hoạt động của Nhóm truyền thông phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên trong các trường đại. Các hoạt động trong phần này là “tùy chọn”. Căn cứ vào tình hình cụ thể và nguồn lực sẵn có tại mỗi địa phương, mỗi trường sẽ cân nhắc lựa chọn một số hoặc tất cả các hoạt động để triển khai cho phù hợp với từng trường đại học.

*Phần 3 - Phụ lục*: Phần này bao gồm 2 phụ lục để CDC các tỉnh, thành phố; các trường tham khảo khi triển khai các hoạt động. Các đơn vị có thể chủ động thêm, bớt nội dung trong mỗi phụ lục sao cho phù hợp với tình hình cụ thể tại từng trường.

#

**MỤC LỤC**

[HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TÀI LIỆU 2](#_Toc156743859)

[1. Mục đích của tài liệu 2](#_Toc156743860)

[2. Ai là người sử dụng Hướng dẫn này? 2](#_Toc156743861)

[3. Các nội dung chính của tài liệu hướng dẫn 2](#_Toc156743862)

[PHẦN 1: NHÓM TRUYỀN THÔNG PHÒNG, CHỐNG HIV/AIDS CHO SINH VIÊN TRONG CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC 5](#_Toc156743863)

[1. Đặt vấn đề 5](#_Toc156743864)

[2. Khái niệm Nhóm truyền thông phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên trong các trường đại học 6](#_Toc156743865)

[3. Nguyên tắc hoạt động của Nhóm 7](#_Toc156743866)

[4. Chức năng, nhiệm vụ và quyền lợi của các thành viên Nhóm 8](#_Toc156743867)

[5. Mô hình tổ chức và cơ chế phối hợp 10](#_Toc156743868)

[6. Quy trình thành lập và hoạt động Nhóm Truyền thông 13](#_Toc156743869)

[PHẦN 2: HƯỚNG DẪN TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG CỦA NHÓM TRUYỀN THÔNG PHÒNG, CHỐNG HIV/AIDS CHO SINH VIÊN TRONG CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC 18](#_Toc156743870)

[1. Truyền thông nhóm về phòng chống HIV/AIDS 18](#_Toc156743871)

[2. Thảo luận nhóm về phòng chống HIV/AIDS 20](#_Toc156743872)

[3. Tổ chức cuộc thi về phòng chống HIV/AIDS 23](#_Toc156743873)

[4. Lồng ghép tư vấn xét nghiệm HIV trong các buổi truyền thông 29](#_Toc156743874)

[5. Lồng ghép cung cấp các vật phẩm can thiệp dự phòng lây nhiễm HIV trong các buổi truyền thông 30](#_Toc156743875)

[6. Giới thiệu chuyển tiếp dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS 31](#_Toc156743876)

[PHỤ LỤC 34](#_Toc156743877)

[*Phụ lục 1: Mẫu cam kết bảo mật thông tin khách hàng dành cho Nhóm truyền thông* 34](#_Toc156743878)

[*Phụ lục 2: Mẫu quy chế hoạt động Nhóm truyền thông* 36](#_Toc156743879)

**HƯỚNG DẪN TRIỂN KHAI MÔ HÌNH**

**NHÓM TRUYỀN THÔNG PHÒNG, CHỐNG HIV/AIDS CHO SINH VIÊN TRONG CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC**

## PHẦN 1: NHÓM TRUYỀN THÔNG PHÒNG, CHỐNG HIV/AIDS CHO SINH VIÊN TRONG CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC

### 1. Đặt vấn đề

Trong hơn 33 năm đáp ứng với dịch HIV/AIDS, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Việt Nam đã nhiều năm liền kiểm soát được dịch HIV ở cả 3 tiêu chí: Số người nhiễm HIV mới phát hiện liên tục giảm, số người tử vong do AIDS cũng giảm hàng năm và số người nhiễm HIV chuyển sang giai đoạn AIDS cũng giảm liên tiếp. Việt Nam cũng nhiều năm liền kiểm soát được tỷ lệ nhiễm HIV trong cộng đồng dân cư ở dưới mức 0,3%. Nhờ triển khai toàn diện chương trình phòng, chống HIV/AIDS nên theo ước tính của chuyên gia quốc tế Việt Nam đã giúp cho khoảng 1 triệu người không bị nhiễm HIV và khoảng hơn 200.000 người không bị tử vong liên quan đến HIV/AIDS.

Tuy nhiên, dịch HIV ở Việt Nam vẫn có xu hướng gia tăng. Mỗi năm Việt Nam vẫn phát hiện hơn 12.000 trường hợp nhiễm HIV. Đặc biệt người nhiễm HIV có xu hướng trẻ hóa và xu hướng dịch tăng rõ rệt trong nhóm nam quan hệ tình dục đồng giới (MSM) và lây truyền HIV qua quan hệ tình dục. Đối tượng thanh niên, sinh viên trong các trường đại học cũng chính là một trong các nhóm đối tượng cần ưu tiên trong chương trình phòng, chống HIV/AIDS trong thời gian tới.

Dự báo trong những năm tới, thế giới vẫn chưa tìm ra vacxin và các thuốc đặc hiệu để điều trị AIDS, do vậy trong công tác phòng, chống HIV/AIDS truyền thông đóng vai trò hết sức quan trọng. Thông tin, giáo dục và truyền thông sẽ giúp mỗi người nâng cao nhận thức, kiến thức, thay đổi và thực hành các hành vi an toàn phòng lây nhiễm HIV; làm giảm sự kỳ thị và phân biệt đối xử với người nhiễm HIV/AIDS và những người bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS trong cộng đồng; góp phần nâng cao trách nhiệm và sự quan tâm của các cấp, các ngành, thu hút dư luận xã hội ủng hộ cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS duy trì và phát triển bền vững những thành quả đã đạt được. Tuy nhiên, theo Báo cáo điều tra đánh giá các mục tiêu trẻ em và phụ nữ năm 2021 (Báo cáo MICS-2021) cho thấy: Tỷ lệ hiểu biết toàn diện về HIV của tuổi từ 15-24 tuổi của nam là 48,7% và nữ là 39,8%. Tỷ lệ người có thái độ không kỳ thị và phân biệt đối xử với HIV trong nhóm độ tuổi này của nam là 39,7% và nữ là 36,6%. Trong khi mục tiêu đặt ra trong Chiến lược quốc gia kết thúc dịch bệnh AIDS vào năm 2030 là 805. Điều này, cho thấy cần phải có nhiều nỗ lực và mô hình phù hợp trong truyền thông phòng, chống HIV/AIDS cho người dân.

Sáng kiến mô hình “Nhóm truyền thông phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên trong các trường đại học” được xây dựng dựa trên ý tưởng từ mô hình cung cấp dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung cấp nghề tại thành phố Cần Thơ trong những năm qua. Qua nhiều năm thực hiện, mô hình này đã đạt được những kết quả bước đầu trong việc nâng cao nhận thức và kiến thức cho sinh viên các trường đại học cao đẳng và dạy nghề về phòng, chống HIV/AIDS cũng như kết nối cho sinh viên nhận các dịch vụ dự phòng, giảm hại, xét nghiệm HIV và các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS khác. Từ sáng kiến này, Cục Phòng, chống HIV/AIDS cùng với Trung tâm kiểm soát và phòng ngừa dịch bệnh Hoa Kỳ (CDC) mong muốn mở rộng mô hình Nhóm truyền thông phòng, chống HIV/AIDS này cho sinh viên trong các trường đại học khác, trước mắt thí điểm tại 02 trường đại học tại Hải Phòng và Thái Nguyên. Từ kết quả thí điểm này có thể xây dựng hướng dẫn chính thức và phổ biến rộng rãi ra các tỉnh, thành phố khác trong toàn quốc.

### 2. Khái niệm Nhóm truyền thông phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên trong các trường đại học

- Nhóm truyền thông phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên trong các trường đại học (sau đây gọi tắt là Nhóm truyền thông) là một nhóm bao gồm các sinh viên đang học tại trường tích cực tham gia công tác đoàn, hội sinh viên tình nguyện tham gia. Nhóm truyền thông phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên trong các trường đại học có vai trò là những truyền thông viên tích cực để thực hiện các hoạt động truyền thông, nâng cao kiến thức về phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên các trường đại học; tổ chức cung cấp một số dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên (vật dụng can thiệp giảm nguy cơ lây nhiễm HIV như bao cao su, chất bôi trơn; tư vấn xét nghiệm HIV; sinh phẩm tự xét nghiệm hoặc chuyển gửi sinh viên có nhu cầu kết nối các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS).

 - Thành viên Nhóm truyền thông có thể đa dạng về lứa tuổi, giới tính sinh học, bản dạng giới, khoa, ngành... nhằm đảm bảo họ mang tính đại diện cho nhu cầu của những nhóm đối tượng nhỏ hơn của sinh viên trong trường.

- Mục tiêu chung của Nhóm truyền thông là nâng cao nhận thức, kiến thức và khả năng tiếp cận các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên trong trường đại học.

- Việc thành lập Nhóm truyền thông nhằm các mục đích sau:

+ Thu thập và cung cấp thông tin, phản hồi từ sinh viên tới Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, Lãnh đạo nhà trường và các cơ quan phòng chống HIV/AIDS tại địa phương về nhu cầu của sinh viên liên quan đến phòng, chống HIV/AIDS;

+ Tổ chức các sân chơi, diễn đàn, buổi truyền thông, tư vấn về phòng, chống HIV/AIDS cho chính sinh viên trong trường;

+ Tổ chức cung cấp một số dịch vụ dự phòng lây nhiễm HIV (bao cao su, chất bôi trơn...; tư vấn xét nghiệm HIV; sinh phẩm tự xét nghiệm) hoặc phối hợp với các đơn vị, tổ chức khác (nhóm cộng đồng; đơn vị y tế cung cấp dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn) để cung cấp các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS;

 + Tham gia vận động chính sách nhằm đảm bảo tiếng nói của sinh viên được ghi nhận trong các chương trình phòng, chống HIV/AIDS của địa phương và quốc gia.

### 3. Nguyên tắc hoạt động của Nhóm

***3.1. Tự nguyện***

 - Việc tham gia Nhóm là tự nguyện và không ép buộc, trong đó từng thành viên hiểu rõ vai trò và trách nhiệm của mình.

- Mỗi thành viên có quyền rời khỏi nhóm sau khi có thông báo bằng văn bản hoặc thư điện tử gửi đến Trưởng nhóm và CDC tỉnh, thành phố và có trách nhiệm bàn giao lại công việc cho các thành viên khác được phân công.

***3.2. Bảo mật thông tin***

- Tất cả thành viên trong nhóm có nghĩa vụ bảo mật thông tin cá nhân nói chung và thông tin về tình trạng HIV của sinh viên và các thành viên khác trong Nhóm.

- Tránh tiết lộ tình trạng HIV, bản dạng giới và các thông tin cá nhân khác thông qua bất kỳ phương tiện giao tiếp nào giữa các thành viên trong Nhóm và với người khác và các cơ quan, đơn vị khác.

***3.3. Công bằng và bình đẳng***

Nguyên tắc hoạt động của Nhóm là không có sự phân biệt đối xử về tôn giáo, tín ngưỡng, điều kiện kinh tế-xã hội, khuynh hướng tính dục, độ tuổi, bản dạng giới giữa các thành viên trong quá trình hoạt động của Nhóm để tạo ra một môi trường bình đẳng, tương trợ và hỗ trợ các thành viên trong nhóm.

### 4. Chức năng, nhiệm vụ và quyền lợi của các thành viên Nhóm

***4.1. Trưởng nhóm***

- Đóng vai trò là cầu nối giữa các thành viên của Nhóm với Lãnh đạo Đoàn thành niên/Hội sinh viên/Lãnh đạo nhà trường và cán bộ của CDC tỉnh/thành phố cũng như các tổ chức cộng đồng tham gia phối hợp trong hoạt động phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên;

- Điều phối, thúc đẩy các thành viên tích cực tham gia các hoạt động, đóng góp xây dựng sáng kiến mới để tổ chức truyền thông phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên;

- Đảm bảo các buổi truyền thông diễn ra theo đúng kế hoạch;

- Đảm bảo các thành viên hoạt động theo nguyên tắc đã thống nhất;

- Báo cáo cho Lãnh đạo nhà trường/Lãnh đạo Đoàn trường/Hội sinh viên, CDC tỉnh/thành phố về kết quả hoạt động của nhóm định kỳ hàng tháng, hoặc quý;

- Phổ biến cho các thành viên Nhóm về các hoạt động mới, các sáng kiến và định hướng hoạt động cập nhật từ CDC tỉnh/thành phố.

- Phối hợp với Đoàn trường/Hội sinh viên, CDC tỉnh/thành phố để lựa chọn các thành viên Nhóm;

- Tham gia các cuộc họp với CDC tỉnh/thành phố, Đoàn trường để thảo luận về kế hoạch triển khai các hoạt động truyền thông phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên trong nhà trường.

- Báo cáo đầy đủ, đúng thời hạn các hoạt động được thực hiện.

- Trong trường hợp Trưởng nhóm vắng mặt tạm thời vì lý do khách quan, trách nhiệm điều hành sẽ được ủy quyền lại cho một trong các thành viên còn lại của Nhóm.

***4.2. Các thành viên***

Nhóm có thể gồm 10 - 20 thành viên. Số lượng thành viên của Nhóm phụ thuộc vào quy mô nhà trường, số lượng sinh viên trong nhà trường và mục tiêu, kế hoạch hoạt động truyền thông hàng năm về phòng, chống HIV/AIDS mỗi trường Đại học.

Các thành viên Nhóm đóng vai trò là cầu nối giữa sinh viên các khoa, ngành, lớp, chi đoàn... để kết nối, thông tin về sự kiện và huy động sự tham gia của các sinh viên vào các buổi truyền thông phòng, chống HIV/AIDS, với các nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Thu thập thông tin về nhu cầu, chủ đề, hình thức truyền thông phòng chống HIV/AIDS từ các nhóm sinh viên (khoa, ngành, lớp) được phân công phụ trách;

- Tổng hợp các ý kiến của sinh viên và báo cáo cho trưởng nhóm;

- Tham gia lập kế hoạch truyền thông phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên của trường;

- Tham gia các hoạt động được phân công khi tổ chức các sự kiện truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên;

- Tư vấn cá nhân, thảo luận nhóm, truyền thông nhóm hoặc cung cấp dịch vụ khi sinh viên có nhu cầu và trong phạm vi khả năng của mình;

- Tham gia các cuộc họp với các bên liên quan để thảo luận và đề xuất các giải pháp cải thiện các buổi truyền thông phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên;

- Tham mưu cho Đoàn trường và CDC tỉnh/thành phố trong việc cải thiện chất lượng các buổi truyền thông phòng, chống HIV/AIDS hoặc các sáng kiến mới trong truyền thông phòng, chống HIV/AIDS.

- Thực hiện các hoạt động khác theo sự phân công, chỉ đạo của trưởng nhóm.

Tham khảo chi tiết về nhiệm vụ của các thành viên tại *Phụ lục 2: Quy chế hoạt động Nhóm*.

***4.4. Quyền lợi của các thành viên:***

 Thành viên Nhóm làm việc theo nguyên tắc tự nguyện. Tuỳ theo tình hình cụ thể của từng trường và tỉnh/thành phố, các thành viên Nhóm có thể được nhận một khoản phụ cấp và các khoản hỗ trợ nhỏ hàng tháng như: tiền đi lại, phí thông tin liên lạc, chi phí hỗ trợ điều hành hoặc tham gia các cuộc họp, các buổi truyền thông phòng, chống HIV/AIDS.

 Ngoài ra, các thành viên nhóm cũng sẽ có cơ hội được tham gia những hoạt động tập huấn nâng cao năng lực, chia sẻ và trao đổi kinh nghiệm trong nước và quốc tế.

### 5. Mô hình tổ chức và cơ chế phối hợp

***5.1. Mô hình tổ chức của Nhóm***

Nhóm hoạt động theo mô hình tổ chức sau:

Ban Giám hiệu Trường ĐH/CĐ

Đoàn TNCSHCM/ Hội sinh viên

Nhóm Truyền thông

**Cung cấp một số dịch vụ Phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên**

* Truyển thông về phòng, chống HIV/AIDS
* Tư vấn, xét nghiệm sàng lọc HIV
* Phát sinh phẩm tự xét nghiệm HIV
* Phát các vật phẩm hỗ trợ dự phòng nhiễm HIV (Bao cao su, chất môi trơn, …)
* Chuyển gửi dịch vụ điều trị ARV, PrEP và các dịch vụ khác…

Theo mô hình tổ chức này, Ban Giám hiệu nhà trường, Ban chấp hành Đoàn trường, Hội sinh viên sẽ đóng vai trò chỉ đạo, hỗ trợ, điều phối chung cho các hoạt động của Nhóm tại mỗi trường bao gồm (nhưng không giới hạn) các hoạt động sau:

- Chủ trì hoạt động đồng thuận với CDC tỉnh/thành phố để thống nhất chủ trương thành lập Nhóm truyền thông;

- Ban hành quyết định hoặc ủy quyền cho Đoàn trường ban hành quyết định thành lập Nhóm truyền thông;

 - Tổ chức hoặc ủy quyền cho Đoàn trường tổ chức các buổi họp, tập huấn theo nhu cầu của thành viên nhóm và tạo điều kiện cho thành viên nhóm tham gia vào các hoạt động và các buổi họp, các buổi truyền thông phòng, chống HIV/AIDS;

- Tham gia hoặc ủy quyền cho Đoàn trường tham gia các buổi họp giao ban hàng quý với Nhóm để có những chỉ đạo, định hướng kịp thời liên quan đến hoạt động truyền thông phòng, chống HIV/AIDS trong trường;

- Ngoài ra, Ban Giám hiệu trực tiếp hoặc ủy quyền cho Đoàn trường định kỳ rà soát và kiện toàn nhóm, bao gồm: Bổ sung thêm các thành viên mới thay thế cho các thành viên không tiếp tục tham gia; tăng số lượng thành viên nhóm khi có nhu cầu; đưa ra khỏi nhóm những thành viên không hoàn thành nhiệm vụ.

***5.2. Cơ chế phối hợp giữa các bên liên quan***

Để các hoạt động của Nhóm được triển khai một cách hiệu quả, cần có một cơ chế phối hợp giữa các bên liên quan, như sơ đồ sau:

Ban Giám hiệu trường ĐH/CĐ

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh/tp

Các khoa/phòng/bộ môn

Khoa Phòng, chống HIV/AIDS

Đoàn TNCSHCM/ Hội sinh viên

Nhóm cộng đồng tại địa phương.

Nhóm Truyền thông

Theo mô hình này, việc triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên trong các trường đại học cần cơ chế phối hợp giữa các cơ quan có liên quan và giữa các cấp.

Trách nhiệm của các cơ quan tham gia triển khai mô hình Nhóm truyền thông phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên trong các trường đại học:

*5.2.1. CDC tỉnh, thành phố:*

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai mô hình Nhóm truyền thông phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên trong các trường đại học trên địa bàn tỉnh, thành phố;

- Tổ chức họp định kỳ với Ban Giám hiệu nhà trường về Kế hoạch triển khai mô hình;

 - Chỉ đạo Khoa Phòng, chống HIV/AIDS lựa chọn nhân lực tham gia Nhóm truyền thông;

- Phối hợp với Ban Giám hiệu nhà trường trong công tác triển khai mô hình Nhóm truyền thông;

- Chỉ đạo Khoa Phòng, chống HIV/ADS tổ chức đào tạo cho thành viên Nhóm truyền thông;

- Phối hợp thực hiện hoạt động theo dõi, giám sát, hỗ trợ kỹ thuật.

*5.2.2. Khoa Phòng, chống HIV/AIDS:*

- Phối hợp với Đoàn TNCSHCM/Hội sinh viên nhà trường trong việc lựa chọn nhân lực tham gia Nhóm truyền thông;

- Chỉ đạo và phối hợp với các Tổ chức dựa vào cộng đồng tổ chức triển khai hoạt động trong khuôn khổ Kế hoạch đã được phê duyệt;

- Tổ chức đào tạo cho thành viên Nhóm truyền thông;

- Thực hiện hoạt động theo dõi, giám sát, hỗ trợ kỹ thuật.

*5.2.3. Tổ chức dựa vào cộng đồng:*

Hỗ trợ Nhóm truyền thông triển khai các hoạt động cụ thể theo Kế hoạch đã phê duyệt.

*5.2.4. Ban Giám hiệu nhà trường:*

- Lựa chọn đầu mối triển khai hoạt động;

 - Ban hành văn bản chỉ đạo các Khoa/Phòng/Bộ môn và Đoàn TNCSHCM/Hội Sinh viên trong việc hỗ trợ thực hiện công tác phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên tại trường;

- Phối hợp với CDC tỉnh trong việc triển khai các hoạt động và hỗ trợ hoạt động của Đoàn thành niên Nhà trường; Nhóm truyền thông.

*5.2.5. Đoàn TNCSHCM/Hội sinh viên nhà trường:*

- Thiết lập bộ máy triển khai hoạt động PC HIV/AIDS tại nhà trường;

 - Xây dựng kế hoạch triển khai phù hợp theo tình hình thực tế

 - Huy động sự tham gia hỗ trợ liên khoa/bộ môn trong trường

 - Triển khai hoạt động cụ thể có sự hỗ trợ và kết nối với các CBO cộng đồng.

*5.2.6. Nhóm Truyền thông:*

 - Tiến hành đánh giá/thực hiện khảo sát các nội dung/chủ đề liên quan đến chương trình phòng, chống HIV/AIDS tại nhà trường.

- Tổ chức các hoạt động chuyên môn (truyền thông, phát vật phẩm, tổ chức cuộc thi...) theo Kế hoạch đã ban hành.

### 6. Quy trình thành lập và hoạt động Nhóm Truyền thông

***6.1. Chuẩn bị***

*6.1.1. Tổ chức cuộc họp đồng thuận giữa CDC tỉnh, thành phố với Ban Giám hiệu và Đoàn thanh niên nhà trường*

*- Mục đích:* Đạt được sự đồng thuận và hợp tác của CDC tỉnh và nhà trường về việc triển khai mô hình Nhóm truyền thông phòng, chống HIV/AIDS trong nhà trường. Đặc biệt, việc thống nhất chủ trương thành lập và vận hành Nhóm truyền thông phòng, chống HIV/AIDS trong nhà trường, điều này là vô cùng quan trọng, góp phần vào thành công của Nhóm sau này.

- Đơn vị chủ trì: CDC tỉnh/thành phố.

- Thành phần tham gia cuộc họp: Đại diện CDC và các phòng liên quan của CDC; Đại diện Ban giám hiệu Nhà trường; Đại diện Đoàn TNCSHCM, Đại diện Hội Sinh viên; Đại diện CBO; Đại diện một số sinh viên nòng cốt có thể tham gia vào Nhóm sau này

- Nội dung họp đồng thuận:

+ Tóm tắt tình hình dịch tễ HIV và độ bao phủ của các chương trình phòng, chống HIV/AIDS tại địa phương (nhấn mạnh nguy cơ lây nhiễm HIV trong học sinh, sinh viên), kiến thức, thái độ và thực hành phòng, chống HIV/AIDS của sinh viên và các rào cản trong tiếp cận dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS của sinh viên.

+ Giới thiệu về sự cần thiết có sự tham gia của sinh viên trong tổ chức các hoạt động truyền thông phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên;

+ Giới thiệu sự cần thiết và Hướng dẫn triển khai mô hình Nhóm bao gồm khái niệm, chức năng, nhiệm vụ và phương thức hoạt động của Nhóm;

+ Giới thiệu sơ lược về kế hoạch hoặc các hoạt động chính khi triển khai mô hình Nhóm tại nhà trường.

+ Các bên tham gia hội thảo thảo luận và cam kết phối hợp triển khai.

*6.1.2. Tuyển dụng thành viên cho Nhóm*

*- Đơn vị chủ trì:* Ban Giám hiệu (BGH) hoặc BGH ủy quyền cho Đoàn trường/Hội sinh viên lên kế hoạch và tổ chức tuyển dụng thành viên cho Nhóm. Việc tuyển dụng này có thể tham khảo thêm từ CDC tỉnh hoặc các tổ chức dựa vào cộng đồng về các phương pháp tuyển dụng và lựa chọn được các thành viên phù hợp.

*- Nguồn tuyển:*

+ Từ giới thiệu của các Chi đoàn, Đoàn thành niên; Hội sinh viên của trường (Đây là nguồn chính vì các chi đoàn hoặc Đoàn thanh niên sẽ hiểu rõ nhất những ai sẽ là ứng cử viên phù hợp tham gia Nhóm).

+ Từ sự giới thiệu của các tổ chức cộng đồng;

+ Từ sự giới thiệu của CDC tỉnh, thành phố.

*- Cách thức thực hiện:* Việc tuyển dụng và duy trì thành viên Nhóm truyền thông là một quá trình liên tục. Thông tin tuyển dụng ban đầu sẽ được phổ biến rộng rãi tới các chi đoàn. Tiêu chí lựa chọn thành viên Nhóm truyền thông bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung:

+ Tự nguyện và cam kết tham gia Nhóm;

+ Sẵn sàng tham gia các sự kiện truyền thông phòng, chống HIV/AIDS và cung cấp dịch vụ khi được yêu cầu;

+ Biết lắng nghe, quan điểm cởi mở, sẵn lòng học hỏi những kiến thức, kỹ năng mới và sẵn sàng tham gia vào các hoạt động khác của Nhóm để phát huy sứ mệnh của Nhóm.

Có thể cân nhắc việc tuyển chọn nhân sự theo chi đoàn, khoa, ngành... để đảm bảo tất cả các chi đoàn có đại diện tham gia.

- Những người muốn tham gia nhóm sẽ điền thông tin cá nhân vào Phiếu đăng ký sau khi đọc kỹ nội dung giới thiệu về nhóm, chức năng và nhiệm vụ của thành viên và các lợi ích khi gia nhập nhóm. Sau đó, Đoàn trường sẽ phối hợp với các đơn vị liên quan và điều phối với các đối tác để sàng lọc các đơn đăng ký và tổ chức một buổi giới thiệu hoặc sắp xếp phỏng vấn cho các ứng cử viên đủ tiêu chuẩn về các nội dung như: mục đích của nhóm; vai trò, trách nhiệm và lợi ích của các thành viên, vv... Nếu người đăng ký cảm thấy nhóm phù hợp với mối quan tâm và các kỳ vọng của họ và họ sẵn sàng tham gia, đồng thời Đoàn trường cũng thấy rằng những người đăng ký đáp ứng các tiêu chí lựa chọn thì những người này sẽ được mời trở thành thành viên chính thức của Nhóm.

- Ban Giám hiệu hoặc ủy quyền cho Đoàn trường tổ chức một buổi họp với các thành viên chính thức để bầu chọn Trưởng nhóm trong kỳ đầu tiên.

- Việc kết nạp thành viên mới có thể diễn ra liên tục trong năm theo nhu cầu để duy trì số lượng phù hợp các thành viên trong nhóm (ưu tiên những sinh viên có thể tham gia lâu dài, tối thiểu 1 năm). Ban điều hành nhóm hoặc trưởng nhóm sẽ cùng Đoàn trường phỏng vấn ứng viên mới và đồng thuận lựa chọn thành viên chính thức.

Tham khảo nội dung chi tiết tại *Phụ lục 2: Quy chế hoạt động Nhóm.*

*6.1.3. Ban hành quyết định thành lập Nhóm*

Ban Giám hiệu ban hành quyết định hoặc hoặc ủy quyền cho Đoàn trường ra Quyết định thành lập Nhóm với Phụ lục bao gồm: (1) Danh sách thành viên, và (2) Quy chế hoạt động nhóm (trong đó nêu rõ chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động...). Tham khảo *Phụ lục 2: Quy chế hoạt động Nhóm.*

***6.2. Tổ chức hội thảo công bố thành lập Nhóm***

*- Đơn vị chủ trì:* Ban Giám hiệu hoặc Lãnh đạo Đoàn trường.

*- Các bên tham gia:* Đại diện Ban Giám hiệu Trường; Phòng chức năng của Trường; CDC tỉnh, thành phố; Nhóm truyền thông; CBO; đại diện sinh viên của trường.

*- Cách thức tổ chức:* Một hội thảo diễn ra khoảng 2 giờ đồng hồ vào thời gian thích hợp (có thể ngoài giờ hoặc thứ 7 hay chủ nhật). Hội thảo được tổ chức bởi Ban Giám hiệu hoặc Đoàn trường để giới thiệu các thành viên, phạm vi và chức năng hoạt động của Nhóm; buổi ra mắt Nhóm.

***6.3. Xây dựng năng lực cho Nhóm***

*- Đơn vị chủ trì:* CDC tỉnh/thành phố trực tiếp tổ chức và/hoặc điều phối các hoạt động xây dựng năng lực cho các thành viên Nhóm.

*- Các nội dung nâng cao năng lực:* Tuỳ theo năng lực của các thành viên Nhóm tại từng trường, các tỉnh/thành phố cân nhắc tổ chức một hoặc một số các lớp tập huấn ngắn để nâng cao năng lực cho các các thành viên Nhóm, nội dung bao gồm:

+ Kiến thức cơ bản về HIV/AIDS và các can thiệp dự phòng lây nhiễm HIV cho sinh viên cũng như các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS hiện có tại địa phương.

+ Các tập huấn về kiến thức và kỹ năng (truyền thông, tư vấn, điều hành nhóm, báo cáo, …) cần thiết cho việc triển khai các hoạt động của Nhóm.

+ Mô hình và cách thức hoạt động của Nhóm.

+ Ngoài các lớp tập huấn, nếu có điều kiện cũng có thể tổ chức các chuyên tham quan học tập chia sẻ kinh nghiệm giữa các trường.

*- Cách thức tổ chức:* CDC tỉnh/thành phố trực tiếp tổ chức các hoạt động xây dựng năng lực cho Nhóm. Tuy nhiên CDC tỉnh có thể mời các cán bộ CDC của các tỉnh, thành phố khác và các Nhóm đã có kinh nghiệm tham gia tập huấn và chia sẻ kinh nghiệm tại các lớp tập huấn.

***6.4. Triển khai hoạt động của Nhóm***

Xem chi tiết Hướng dẫn triển khai các hoạt động của Nhóm ở Phần 2.

***6.5. Phối hợp với các tổ chức cộng đồng tại địa phương***

Tại hầu hết các địa phương mà các Trường đại học đóng chân hiện nay đều có các tổ chức cộng đồng hoặc mạng lưới các nhóm đang tham gia vào hoạt động phòng, chống HIV/AIDS. Các tổ chức, mạng lưới này này có thể là:

- Mạng lưới những người sống chung với HIV/AIDS (VNP+);

- Mạng lưới người sử dụng ma túy (PUD);

- Mạng lưới người quan hệ tình dục đồng giới (MSM);

- Mạng lưới những người chuyển giới (TG).

- Các tổ chức cộng đồng bao gồm cả các tổ chức có tư cách pháp nhân và chưa có tư cách pháp nhân của những nhóm đối tượng trên.

Những tổ chức và mạng lưới này thường có kỹ năng, kinh nghiệm trong việc tạo ra các hạt nhân để tiếp cận những người có hành vi nguy cơ cao lây nhiễm HIV; truyền thông, tư vấn và cung cấp các dịch vụ dự phòng lây nhiễm HIV bao gồm cả tư vấn xét nghiệm tại cộng đồng. Họ cũng sẵn sàng bộc lộ và chia sẻ kinh nghiệm của bản thân như những người trong cuộc, từ đó sẽ giúp các sinh viên có cái nhìn thực tế và dễ dàng trao đổi chia sẻ các vấn đề liên quan đến phòng, chống HIV/AIDS.

CDC các tỉnh, thành phố cần huy động sự tham gia và hỗ trợ của các nhóm cộng đồng này ngay từ đầu khi thành lập Nhóm truyền thông trong mỗi trường đại học để tạo sự kết nối và hỗ trợ các Nhóm truyền thông mỗi khi có nhu cầu.

## PHẦN 2: HƯỚNG DẪN TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG CỦA NHÓM TRUYỀN THÔNG PHÒNG, CHỐNG HIV/AIDS CHO SINH VIÊN TRONG CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC

Nhóm truyền thông phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên trong các trường đại học sau khi thành lập và được nâng cao năng lực có thể triển khai được nhiều hoạt động phòng, chống HIV/AIDS. Tuy nhiên, thế mạnh cũng như vai trò quan trọng của Nhóm này là tổ chức các hoạt động liên quan đến truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS, giới và đa dạng tính dục; sức khỏe sinh sản; sức khỏe tình dục, cung cấp các vật phẩm can thiệp dự phòng lây nhiễm HIV; giới thiệu chuyển tiếp các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS bên ngoài nhà trường mà sinh viên có nhu cầu. Sau đây là hướng dẫn triển khai một số các hoạt động cụ thể gồm:

- Truyền thông nhóm (nói chuyện với nhóm) về phòng, chống HIV/AIDS;

- Thảo luận nhóm;

- Tổ chức cuộc thi phòng, chống HIV/AIDS.

- Lồng ghép tư vấn xét nghiệm HIV tại trường đại học;

- Lồng ghép cung cấp các vật phẩm can thiệp dự phòng lây nhiễm HIV trong các buổi truyền thông;

- Giới thiệu chuyển tiếp dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS.

### 1. Truyền thông nhóm về phòng chống HIV/AIDS

***1.1. Khái niệm***

- Truyền thông nhóm (hoặc nói chuyện với nhóm về HIV/AIDS) là một hình thức đang được áp dụng phổ biến tại cộng đồng nói chung và trong các trường học nói riêng.

- Thông thường truyền thông nhóm thường thực hiện với nhóm lớn có thể từ hàng chục đến hàng trăm người.

- Truyền thông nhóm có thể được tổ chức riêng theo chuyên đề hoặc được lồng ghép như một nội dung hoạt động của đoàn trường.

***1.2. Lợi thế của hình thức truyền thông về HIV/AIDS với nhóm***

- Đây là hình thức truyền thông về HIV/AIDS dễ thực hiện, dễ tổ chức tại các địa điểm sinh hoạt văn hoá tại cộng đồng, trường học, công sở hay tại khu vực dân cư căn cứ vào chương trình truyền thông phòng, chống HIV/AIDS của địa phương đã được lập kế hoạch hoặc xuất phát từ yêu cầu của người dân, của các nhóm đối tượng trong cộng đồng.

- Hình thức này cùng với các hình thức truyền thông khác làm tăng hiệu quả truyền thông, nâng cao hiểu biết của các nhóm trong cộng đồng về HIV/AIDS.

***1.3. Cách tổ chức một buổi truyền thông với nhóm***

*1.3.1. Chuẩn bị*

- Trước khi tổ chức buổi truyền thông nhóm về HIV/AIDS cần phải xác định:

+ Nhóm đối tượng tham gia là ai? Sinh viên nói chúng, nam sinh viên, nữ sinh viên hoặc nhóm đặc thù nào đó của trường học v.v.

+ Kiến thức, thái độ và thực hành các hành vi an toàn của họ về phòng, chống HIV/AIDS như thế nào?

+ Các nhóm này có nhu cầu thông tin gì về HIV/AIDS?

Từ đó mục tiêu buổi truyền thông, các nội dung, tài liệu tương ứng được chuẩn bị. Điều này cũng giúp người làm truyền thông chuẩn bị cách nói chuyện, cách tiếp cận và cung cấp những thông tin cho từng đối tượng một cách phù hợp.

- Cần cân nhắc buổi nói chuyện sẽ diễn ra:

+ Ở đâu?

+ Vào thời điểm nào?

+ Bao nhiêu người tham gia?; phòng họp, bàn ghế, các phương tiện hỗ trợ kèm theo có những gì.

+ Truyền thông phòng, chống HIV/AIDS có lồng ghép cung cấp các dịch vụ khác như tư vấn xét nghiệm HIV; cung cấp các vật phẩm can thiệp giảm hại.v.v...

Trên cơ sở này chúng ta có thể chuẩn bị tốt nhất cho cuộc truyển thông. Việc này cũng nên thảo luận trước trong nhóm, Ban giám hiệu hoặc Ban chấp hành đoàn, hội sinh viên để có sự phối hợp chuẩn bị giúp buổi truyền thông được thuận lợi.

*1.3.2. Tiến hành cuộc truyền thông*

Trình bày các nội dung theo trình tự đã chuẩn bị. Chú ý phân bổ các phần cân đối với thời gian cho phép. Sử dụng các phương tiện nghe nhìn hỗ trợ nếu có để làm tăng tính minh hoạ, hấp dẫn. Sử dụng micrô (nếu có) để mọi người có thể nghe rõ. Chú ý thời điểm và thời gian cho phép để phân bố nội dung trình bày hợp lí. Nếu nội dung nhiều, có thể chia thành một số nội dung chính để truyền thông trong vài buổi.

Khi truyền thông/nói chuyện với nhóm cần:

- Tạo ra mối quan hệ tốt với đối tượng thông qua việc chào hỏi, giới thiệu rõ mục đích, ý nghĩa của buổi nói chuyện.

- Dùng từ, lời nói rõ ràng, dễ hiểu phù hợp với địa phương.

- Trình bày các nội dung theo trật tự lô gíc, có sự chuẩn bị.

- Kết hợp sử dụng các ví dụ, phương tiện minh họa.

- Quan sát bao quát đối tượng để điều chỉnh cách trình bày.

- Dành thời gian để người nghe được hỏi và thảo luận những vấn đề chưa rõ.

- Giải đáp các thắc mắc của đối tượng một cách đầy đủ.

- Kết thúc buổi truyền thông:

+ Tóm tắt, nhấn mạnh các nội dung chính cho đối tượng dễ nhớ.

+ Có thể kiểm tra lại nhận thức của đối tượng nếu có điều kiện.

+ Nếu có điều kiện, phát thêm những tài liệu truyền thông liên quan đến chủ đề buổi truyền thông cho các đối tượng tham gia và có thể nêu thêm các hoạt động sắp tới.

+ Cảm ơn đối tượng trước khi kết thúc.

**Lưu ý:** *Tùy theo điều kiện của từng trường, quy mô buổi truyền thông và năng lực của từng Nhóm, các thành viên của Nhóm truyền thông có thể thay đổi hình thức cho sinh động và hấp dẫn. Tuy nhiên vẫn phải đảm bảo các thông điệp truyền thông chủ chốt cần được chuyển tải đến các sinh viên trong buổi truyền thông.*

### 2. Thảo luận nhóm về phòng chống HIV/AIDS

***2.1. Khái niệm***

Thảo luận nhóm có hình thức giống như truyền thông nói chuyện với nhóm nhưng ngoài việc cung cấp kiến thức, kĩ năng thực hành về một chủ đề nào đó liên quan đến HIV/AIDS còn nhằm để tìm hiểu thêm thông tin về kiến thức, thái độ, niềm tin, về dự định thực hiện một số hành vi liên quan đến phòng, chống HIV/AIDS cụ thể; thuận lợi, khó khăn khi thực hiện; những yếu tố liên quan đến vấn đề, cách giải quyết vấn đề để có cơ sở lập kế hoạch can thiệp.

***2.2. Tầm quan trọng của thảo luận nhóm***

 - Là một hình thức hỗ trợ, động viên các thành viên trong nhóm thực hiện và duy trì các hoạt động, các hành vi an toàn trong dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS.

- Nơi trao đổi kinh nghiệm, kỹ năng, các mô hình hoạt động phòng, chống HIV/AIDS đã có hiệu quả trong thực tiễn.

- Nơi tìm hiểu thêm thông tin về kiến thức, thái độ, niềm tin, về những dự định trong việc thay đổi hành vi liên quan đến phòng, chống HIV/AIDS, những thuận lợi, khó khăn khi thực hiện thay đổi hành vi.

- Nơi có điểu kiện phát huy, tăng cường khả năng tham gia, nâng cao năng lực giải quyết vấn đề của từng thành viên trong nhóm, đóng góp thiết thực cho công tác phòng, chống HIV/AIDS ở từng trường hay địa phương, đơn vị.

***2.3. Cách tổ chức một buổi thảo luận nhóm về HIV/AIDS***

*2.3.1. Chuẩn bị*

- Cần xác định đối tượng tham gia thảo luận, số lượng tham gia. Thông thường số thành viên tham gia thảo luận nhóm nên trong khoảng 8-12 người.

- Xác định chủ đề và xác định rõ mục tiêu của buổi thảo luận, từ đó chuẩn bị nội dung để thảo luận nhóm.

- Nội dung thảo luận thường dựa trên một vài câu hỏi chính định hướng cuộc thảo luận.

- Người tổ chức thực hiện cần xác định rõ địa điểm tiến hành, chỗ ngồi cho đối tượng, thời điểm, thời gian thảo luận cụ thể.

- Chỗ ngồi nên xếp vòng tròn hoặc hình chữ U sao cho các thành viên có thể nhìn thấy nhau và đều cảm thấy bình đẳng với nhau.

- Thời gian thảo luận không nên kéo dài quá 2 giờ. Nên chuẩn bị người thư kí ghi chép lại nội dung trao đổi, thảo luận.

- Nếu có khách mời thì số khách nên chỉ bằng 1/3 số thành viên tham gia thảo luận nhóm.

Ví dụ: *Khi tổ chức thảo luận nhóm người dân về HIV/AIDS và cách phòng ngừa, chúng ta có thể chuẩn bị các câu hỏi thảo luận như: HIV là gì? Nguyên nhân mắc HIV là gì? Nguyên nhân mắc các bệnh lây truyền qua đường tình dục (STD) là gì? Tác hại của HIV/AIDS và STD là gì? Cần làm gì để phòng lây nhiễm HIV và các bệnh lây truyền qua đường tình dục? Đồng thời chuẩn bị các nội dung tương ứng các câu hỏi trên và các thông tin bổ trợ để giải thích hoặc cung cấp cho đối tượng khi thảo luận kết thúc.*

*2.3.2. Các bước thảo luận nhóm về HIV/AIDS*

**Bước 1:** Giới thiệu làm quen và nêu chủ đề thảo luận

- Khi bắt đầu buổi thảo luận nhóm, người điều hành cần có lời chào hỏi, làm quen, giới thiệu về bản thân mình và các thành viên trong nhóm điều hành buổi thảo luận.

Đề nghị các thành viên tham gia thảo luận tự giới thiệu về mình, tạo sự gần gũi, thân thiện, giúp cho mọi người vượt qua những e ngại ban đầu.

 - Nêu rõ mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của buổi thảo luận.

- Xin ý kiến của các thành viên tham gia xem có cần bổ sung, thêm bớt nội dung nào khác hay không.

 - Đưa ra những câu hỏi gợi ý theo chủ đề đã được thống nhất, các câu hỏi được lần lượt đưa ra theo trình tự đã được chuẩn bị sẵn, hoặc tuỳ theo tình huống cụ thể diễn biến trong quá trình thảo luận.

**Bước 2:** Tiến hành thảo luận

 - Các nội dung thảo luận thường bắt đầu từ tình hình dịch HIV/AIDS tại địa phương; nguyên nhân dẫn đến tình trạng nhiễm HIV, mắc các bệnh lây truyền qua đường tình dục; tác hại do dịch HIV/AIDS gây ra cho bản thân, gia đình và xã hội; những hậu quả khi mắc các bệnh lây qua đường tình dục...

- Khuyến khích, tạo cơ hội cho mọi thành viên cùng tham gia. Mời lần lượt từng thành viên tham gia phát biểu ý kiến của mình và mời người khác bổ sung, thể hiện sự tán thành hay không tán thành ý kiến vừa phát biểu.

- Tìm hiểu, trao đổi kinh nghiệm của các thành viên tham gia, họ đã biết gì, đã làm gì, kết quả như­ thế nào, tới đây nên làm gì, làm như­ thế nào.

- Khen ngợi những ý kiến hay, hỗ trợ cho mọi người nhận ra được những việc cần làm, những việc không nên làm, những tấm gương, những mô hình tốt...

- Khai thác sâu những nội dung, biện pháp được người phát biểu đưa ra phù hợp với chủ đề buổi thảo luận, hoặc những tình huống gay cấn, những ý kiến chư­a được thống nhất.

 - Khai thác, tìm hiểu những kinh nghiệm, những sáng kiến của các thành viên tham gia thảo luận nhóm.

- Gợi ý tìm hiểu những thuận lợi, khó khăn trong quá trình tham gia công tác phòng, chống HIV/AIDS, đặc biệt là trong quá trình thay đổi hành vi và duy trì các hành vi an toàn trong dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS.

**Bước 3:** Bổ sung những thông tin cần thiết và tiến hành làm mẫu (ví dụ cách sử dụng bao cao su - nếu cần thiết).

- Cung cấp những thông tin, các tài liệu truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS (tờ rơi, sách mỏng, phim tình huống...), cách thực hành các hành vi an toàn và những nội dung liên quan khác về sức khoẻ sinh sản, về các bệnh lây truyền qua đường tình dục, kỹ năng sống...

- Cung cấp cho các thành viên tham gia thảo luận nhóm về những địa chỉ, khả năng đáp ứng của các cơ sở dịch vụ y tế và dịch vụ xã hội có tại địa phư­ơng. Người điều hành cần thể hiện sự nhiệt tình, sẵn sàng giúp đỡ việc tiếp cận với các cơ sở dịch vụ y tế và dịch vụ xã hội có liên quan, khi các thành viên tham gia thảo luận nhóm yêu cầu.

**Bước 4:** Kết thúc buổi thảo luận nhóm

 - Tóm tắt và nhấn mạnh các điểm chính.

- Xác định các cam kết đã đạt được.

- Cảm ơn và hẹn gặp lại trong một dịp thuận lợi khác.

### 3. Tổ chức cuộc thi về phòng chống HIV/AIDS

***3.1. Lợi ích truyền thông giáo dục thông qua cuộc thi tìm hiểu về HIV/AIDS***

- Tạo cơ hội và động lực (tinh thần, vật chất... ) để mọi ngư­ời tìm hiểu về HIV/AIDS;

- Là hình thức tự học, tự nghiên cứu... nên làm tăng tính chủ động sáng tạo, làm cho mọi ng­ười nhớ lâu các kiến thức liên quan đến HIV/AIDS;

- Phổ biến nhanh và rộng các kiến thức về HIV/AIDS trong những ng­ười tham gia thi và những ngư­ời cổ vũ, giúp họ (bạn bè, gia đình...);

- Những ng­ười tổ chức có thể biết đ­ược mức độ nhận thức, thái độ, hành vi của sinh viên nhà trường để từ đó có các biện pháp cải thiện thích hợp...

***3.2. Các hình thức thi tìm hiểu phổ biến***

- Cuộc thi chuyên đề (thi viết) - cá nhân, tập thể tham gia;

- Thi kiểu trình diễn - thể hiện kiến thức qua các hình thức trình diễn như tự giới thiệu, hùng biện, tiểu phẩm...

- Thi kiểu các gameshow trên truyền hình: Ai là triệu phú; Chiếc nón kỳ diệu; Vòng quay may mắn.... với các câu hỏi liên quan đến việc thể hiện kiến thức, thái độ hay kỹ năng của sinh viên trong phòng, chống HIV/AIDS.

- Xen kẽ thi vào các buổi sinh hoạt, kiểu hái hoa dân chủ; hay đề ra các câu hỏi thi xen kẽ các tiết mục văn nghệ;

- Có thể sử dụng nhiều hình thức thi cùng lúc, như­ tiểu phẩm, hùng biện, thi giải ô chữ, thi xử lý tình huống (tập thể tham gia)...

***3.3. Người tổ chức cuộc thi***

- Với nhóm truyền thông trong các trường Đại học người tổ chức nên là: Ban Giám hiệu; Đoàn Thanh niên; Hội sinh viên của Trường.

- Cũng có thể tổ chức cuộc thi cấp nhỏ hơn như các Chi đoàn thanh niên; thi trong phạm vi khoa v.v...;

Dù người tổ chức cuộc thi là ai thì Nhóm truyền thông phòng, chống HIV/AIDS trong trường đại học vẫn là thành phần nòng cốt trong việc tham mưu tổ chức các cuộc thi từ thiết kế ý tưởng đến tham gia tổ chức cuộc thi.

L­ưu ý: Cần có một số điều kiện:

+ Năng lực của nhà tổ chức;

+ Sự phối hợp của các cơ quan chuyên môn có liên quan đến nội dung thi;

+ Sự ủng hộ của lãnh đạo nhà trường, đơn vị...

+ Kinh phí...…

***3.4. Các bước tổ chức cuộc thi***

*3.4.1. Lập kế hoạch*

- Đặt vấn đề- Tại sao cần, nên, phải tổ chức cuộc thi…

- Làm rõ mục đích cuộc thi;

- Phạm vi tổ chức cuộc thi (Chi đoàn, Khoa, Ngành hay toàn trường…);

- Đối tượng (ai) dự thi;

- Nội dung/chủ đề cuộc thi;

- Hình thức tổ chức thi;

- Tiêu chí đánh giá/ thang điểm; cách đánh giá; cơ cấu giải thư­ởng

- Ban giám khảo;

- Thời hạn tổ chức, thời hạn nộp bài …

- Tổ chức chấm thi…

- Tổ chức trao giải…

- Tổng kinh phí; nguồn kinh phí…

**Lưu ý:** Bản kế hoạch phải đ­ược cấp có thẩm quyền (thường là cấp phê duyệt kế hoạch hàng năm của đơn vị tổ chức cuộc thi) phê duyệt;

*3.4.2. Thành lập Ban tổ chức cuộc thi*

- Ban tổ chức cuộc thi thư­ờng bao gồm: Lãnh đạo (Trường hoặc Đoàn trường) cuộc thi làm trưởng ban, và đại diện các đơn vị có liên quan (nếu có);

- Ban tổ chức do cơ quan tổ chức thi thành lập sau khi xin ý kiến giới thiệu, cử người của các đơn vị phối hợp (nếu có);

- Để giúp việc Ban tổ chức nên có Ban/Tổ/Nhóm th­ư ký;

- Sau khi thành lập, Tổ thư­ ký có nhiệm vụ chuẩn bị cho cuộc họp đầu tiên của Ban tổ chức: Thông qua quy chế cuộc thi, Ban Giám khảo, Kế hoạch triển khai cuộc thi: Ngày phát động; ngày thu bài, chấm bài, công bố trao giải…

*3.4.3. Thông qua quy chế cuộc thi*

- Quy chế cuộc thi do Tổ th­ư ký soạn thảo, Ban tổ chức thông qua tại phiên họp đầu tiên;

- Quy chế/thể lệ cuộc thi th­ường có nội dung như­ sau:

+ Mục đích cuộc thi;

+ Nội dung/chủ đề cuộc thi

+ Phạm vi tổ chức cuộc thi (Chi đoàn, khoa, phòng, toàn trường…);

+ Đối t­ượng (ai) dự thi…

+ Hình thức tổ chức thi/thể loại (viết, nói, tiểu phẩm…);

+ Hình thức cung cấp tài liệu tham khảo…

+ Tiêu chí đánh giá; cách đánh giá;

+ Quy cách bài thi (ví dụ: viết tay, không phô tô hay đánh máy, độ dày…);

+ Thời hạn nộp bài…;

+ Cơ cấu Ban Giám khảo;Tổ chức chấm thi…

+ Cơ cấu giải th­ưởng; mức thư­ởng đối với từng giải…;

*3.4.4. Thông qua bộ câu hỏi thi*

- Bộ câu hỏi thi do Tổ th­ư ký soạn thảo, Ban tổ chức thông qua tại phiên họp đầu tiên;

- Bộ câu hỏi thi cần đáp ứng:

+ Mục đích cuộc thi;

+ Nội dung/chủ đề cuộc thi;

+ Phạm vi tổ chức cuộc thi (địa ph­ương, đơn vị…);

+ Đối t­ượng (ai) dự thi…

+ Hình thức tổ chức thi (viết, nói, tiểu phẩm…;

+ Thời hạn nộp bài (nếu thời gian ngắn thì ra ít câu hỏi và dễ hơn…);

**Lư­u ý với cuộc thi viết:**

*+ Không nên có câu hỏi “xếp hạng” kiểu đoán “có bao nhiêu ng­ười trả lời đúng”;*

*+ Để giúp phân hạng nên có câu hỏi thi viết d­ưới dạng kiến nghị, đề xuất giải pháp; hay liên hệ đánh giá…*

*3.4.5. Phát động cuộc thi*

Tuỳ theo quy mô của cuộc thi, có thể có các hình thức phát động cuộc thi khác nhau, như­:

- Lễ phát động;

- Họp công bố;

- Thông báo trên các phư­ơng tiện thông tin đại chúng;

- Thông báo trong nhà trường hệ thống bằng văn bản;

- Nội dung chủ yếu của việc công bố chính là các quy định trong quy chế/thể lệ cuộc thi:

+ Mục đích cuộc thi;

+ Nội dung/chủ đề cuộc thi; Bộ câu hỏi thi;

+ Phạm vi tổ chức cuộc thi (địa ph­ương, đơn vị…);

+ Đối t­ượng (ai) dự thi…

+ Hình thức tổ chức thi (viết, nói, tiểu phẩm…;

+ Thời hạn nộp bài;

+ Cơ cấu và quy mô giải th­ưởng…

*3.4.6. Tuyên truyền vận động mọi người tham gia cuộc thi*

Tuỳ theo quy mô của cuộc thi, có thể có các hình thức tuyên truyền vận động khác nhau, nh­ư:

- Quảng bá trên các ph­ương tiện thông tin đại chúng, loa truyền thanh của nhà trường;

- Tổ chức một số hoạt động tuyên truyền trong các nhóm đối tư­ợng dự thi của nhà trường;

- Tổ chức việc sơ kết, định kỳ biểu d­ương kịp thời những nơi làm tốt…

- Giao chỉ tiêu số lư­ợng bài thi tối thiểu cho các đơn vị;

- Đư­a vào chỉ tiêu thi đua của lớp, khoa, chi đoàn...;

- Có chính sách/giải th­ưởng hấp dẫn cho các tập thể theo số bài dự thi…

Trong Nhà trường cũng có thể sử dụng hình thức văn bản hành chính để đôn đốc nhắc nhở việc tham gia của các đơn vị.

*3.4.7. Cung cấp tài liệu tham khảo cho người dự thi*

Tuỳ theo quy mô của cuộc thi, có thể có các hình thức cung cấp tài liệu tham khảo khác nhau, nh­ư:

- Viết bài đăng trên các phư­ơng tiện thông tin đại chúng (quy định trên phương tiện nào trong thể lệ cuộc thi và thông báo rộng rãi);

- Phô tô tài liệu cấp phát trong hệ thống;

- Giới thiệu nguồn tài liệu (sách, báo, Trang web…);

- Giới thiệu những nơi có tài liệu tham khảo (Cơ quan, th­ư viện…);

Việc cung cấp tài liệu tham khảo này là rất quan trọng, nó không chỉ hỗ trợ người dự thi mà còn là một hình thức phổ biến thông tin, giáo dục có hiệu quả.

*3.4.8. Thu nhận, bảo quản bài dự thi*

- Có tổ thu nhận bài dự thi;

- Có sổ sách theo dõi bài thi đến, gồm các mục chính:

+ Thứ tự, tên tác giả, địa chỉ liên hệ, số trang, ngày g­ửi theo dấu b­ưu điện, ngày đến, tên ng­ười nhận;

- Mã hoá bài dự thi (có thể theo số thứ tự trong sổ nhận bài; nếu có nhiều sổ thì ghi cả mã số của sổ đó), nhất là khi cần bí mật tên tuổi ngư­ời dự thi để đảm bảo tính khách quan khi chấm;

- Sắp xếp bài dự thi theo số sổ nhận bài và số thứ tự nhận bài;

- Nếu giao bài vào kho l­ưu trữ thì cần có sổ bàn giao;

**Lư­u ý**: *Bảo quản bài thi nơi khô ráo, tránh mốc, mối mọt…*

 *Tránh để mất/thất lạc bài dự thi…*

*3.4.9. Tổ chức chấm thi và xác nhận giải thưởng*

- Thành lập Hội đồng/Ban giám khảo (HĐGK): Tổ th­ư ký tham m­ưu (theo cơ cấu ghi trong thể lệ), Ban tổ chức quyết định thành lập;

- HĐGK họp thảo luận và thống nhất đáp án, bảng điểm, cách thức/ph­ương pháp chấm…(các tài liệu này do Tổ th­ư ký soạn thảo, đề xuất);

- HĐGK chấm thi. Nếu cuộc thi lớn nên có nhiều vòng chấm. Vòng chung khảo nên tổ chức chấm chéo;

- Tổng hợp kết quả chấm thi theo điểm/theo đánh giá phân loại của HĐGK;

- HĐGK đề xuất các bài thi đoạt giải để BTC xem xét ra quyết định công nhận.

**L­ưu ý:**

 *- BTC là ngư­ời ra quyết định về giải th­ưởng cho cuộc thi; Ngoài giải thưởng chính thức có thể có các giải thư­ởng phụ khác;*

*- BTC có thể đề nghị lãnh đạo nhà trường, đoàn trường trao tặng các danh hiệu (Bằng khen, giấy khen, cờ, vật lư­u niệm…).*

*3.4.10. Tổ chức công bố và trao giải cuộc thi*

- Các thủ tục mời đại biểu, trang trí hội tr­ường, phát tài liệu, đón đại biểu… như­ các buổi lễ khác của địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Buổi lễ công bố, trao giải th­ưởng th­ường gồm các nội dung chính sau:

 + Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu;

+ Đại diện Ban tổ chức đọc báo cáo tổng kết cuộc thi;

 + Đại diện Hội đồng giám khảo đọc nhận xét, đánh giá chất l­ượng và đề xuất giải th­ưởng;

 + Đại diện Ban Tổ chức đọc các quyết định khen thưởng;

 + Mời trao-nhận giải;

 + Đại diện ng­ười đoạt giải phát biểu cảm t­ưởng.

**L­ưu ý:** *Có thể có ý kiến đánh giá của cấp trên; hay xen kẽ các tiết mục văn nghệ phù hợp với chủ đề cuộc thi…*

### 4. Lồng ghép tư vấn xét nghiệm HIV trong các buổi truyền thông

Việc lồng ghép tư vấn xét nghiệm HIV lồng ghép trong các buổi truyền thông tại trường đại học cũng có vai trò quan trọng, nó không chỉ hỗ trợ cho sinh viên có hành vi nguy cơ cao tiếp cận dễ dàng hơn với các dịch vụ tư vấn xét nghiệm HIV ngay tại trường học mà còn góp phần quảng bá dịch vụ xét nghiệm HIV cho sinh viên các trường đại học. Tư vấn xét nghiệm HIV lồng ghép trong các buổi truyền thông tại trường đại học có thể được thực hiện theo các cách sau:

- Nếu Nhóm truyền thông của Trường đại học đủ năng lực để thực hiện hoạt động tư vấn xét nghiệm HIV lồng ghép trong các buổi truyền thông thì CDC tỉnh, thành phố hỗ trợ kỹ thuật để triển khai hoạt động này theo quy định về tư vấn xét nghiệm tại cộng đồng.

- Nếu Nhóm truyền thông của Trường đại học chưa đủ năng lực để thực hiện các hoạt động tư vấn xét nghiệm HIV lồng ghép trong các buổi truyền thông thì CDC tỉnh, thành phố có thể yêu cầu các tổ chức cộng đồng có đủ điều kiện hỗ trợ hoặc mời đơn vị y tế hỗ trợ việc tư vấn xét nghiệm HIV lồng ghép trong các buổi truyền thông.

Dù thực hiện theo cách thức nào, việc tư vấn xét nghiệm HIV cũng cần đảm bảo một số các nguyên tắc sau:

- Đảm bảo tính bí mật về thông tin của người được xét nghiệm;

- Tất cả người được xét nghiệm HIV phải được cung cấp thông tin trước xét nghiệm HIV, các bước thực hiện và kỹ thuật thực hiện xét nghiệm, ý nghĩa kết quả xét nghiệm, các tình huống có thể gây sai lệch kết quả xét nghiệm trước khi sử dụng sinh phẩn xét nghiệm;

- Chỉ thực hiện trên cơ sở tự nguyện của người được xét nghiệm;

- Ngoài ra cần đảm bảo các nguyên tắc khác trong hướng dẫn xét nghiệm tại cộng đồng theo quy định của Bộ Y tế.

### 5. Lồng ghép cung cấp các vật phẩm can thiệp dự phòng lây nhiễm HIV trong các buổi truyền thông

***5.1. Các vật phẩm can thiệp dự phòng lây nhiễm HIV có thể phân phát trong các buổi truyền thông***

- Bao cao su;

- Chất bôi trơn;

- Tài liệu truyền thông.

***5.2. Cách thực hiện***

Tùy theo tình hình cụ thể tại địa phương, CDC các tỉnh, thành phố có thể hỗ trợ Nhóm truyền thông trong các trường đại học theo các cách thức sau:
 - Cấp phát miễn phí các vật phẩm cho sinh viên có nhu cầu khi tham gia truyền thông phòng, chống HIV/AIDS;

- Trưng bày, trình diễn trong buổi truyền thông để quảng bá dịch vụ và hướng dẫn cách sử dụng cho sinh viên, sau đó giới thiệu cho sinh viên các địa điểm cung cấp vật phẩm can thiệp dự phòng lây nhiễm HIV tại cộng đồng để sinh viên có nhu cầu tiếp cận và sử dụng một cách thuận tiện nhất.

### 6. Giới thiệu chuyển tiếp dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS

Giới thiệu chuyển tiếp là một hoạt động mà truyền thông viên giúp đỡ đối tượng (ở đây là sinh viên) sớm được tiếp cận với các dịch vụ phù hợp một cách thuận tiện nhất tại địa bàn..

***6.1. Tầm quan trọng của việc giới thiệu chuyển tiếp***

 - Đối tượng truyền thông, đặc biệt là người có hành vi nguy cơ cao có những nhu cầu rất khác nhau về các dịch vụ dự phòng lây nhiễm HIV, chăm sóc sức khoẻ, hỗ trợ tâm lý, hỗ trợ xã hội và các nhu cầu khác v.v...

- Truyền thông viên phòng, chống HIV/AIDS dù làm ở bất cứ lĩnh vực nào kể cả là một bác sĩ của cơ sở y tế cũng không có khả năng đáp ứng được tất cả các nhu cầu của đối tượng. Vì vậy, truyền thông viên cần phải biết các dịch vụ và sự vận hành của các dịch vụ này để phối hợp giúp đỡ đối tượng lựa chọn dịch vụ hỗ trợ tốt nhất, qua đó mà làm tăng hiệu quả của truyền thông;

- Chỉ khi thiết lập được hệ thống và làm tốt công tác chuyển tiếp thì mới đáp ứng được các nhu cầu hỗ trợ thay đổi hành vi của đối tượng.

- Đối tượng truyền thông khó thay đổi hành vi và duy trì hành vi mới nếu không có các dịch vụ hỗ trợ thích hợp với giai đoạn chuyển đổi hành vi của họ

***6.2. Làm thế nào để giới thiệu chuyển tiếp có hiệu quả***

*6.2.1. Nắm chắc thực trạng hệ thống các dịch vụ chuyển tiếp*

Truyền thông viên cần phải nắm được các đơn vị có khả năng cung cấp dịch vụ tại địa bàn mình như:

- Dịch vụ tư vấn, xét nghiệm tự nguyện; Điều trị dự phòng trước phơi nhiễm PrEP; khám điều trị các bệnh lây truyền qua đường tình dục, khám điều trị lao, tư vấn sức khoẻ sinh sản, dự phòng lây truyền từ mẹ sang con, chăm sóc và điều trị HIV/AIDS, nơi cung cấp bơm kim tiêm, bao cao su, nơi điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

- Các dịch vụ hỗ trợ phương tiện thay đổi hành vi như cung cấp bao cao su, trao đổi bơm kim tiêm, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

- Nếu có thể cũng nên biết nơi cung cấp các dịch vụ hỗ trợ tâm lý, xã hội, các tổ chức xã hội như: ngành Giáo dục-Đào tạo; Lao động -thương binh và Xã hội; Hội chữ thập đỏ... liên quan đến các chính sách chế độ, cho vay vốn, dạy nghề, tạo việc làm, trẻ em đi học, cai nghiện... các câu lạc bộ, các nhóm tự nguyện (tình nguyện viên và cộng tác viên), các nhóm đồng đẳng về HIV/AIDS, ma tuý, mại dâm, các câu lạc bộ dành cho người có quan hệ tình dục đồng giới...

Với mỗi cơ sở cung cấp dịch vụ, truyền thông viên cần nắm được:

- Địa chỉ, số điện thoại và thời gian làm việc;

- Địa bàn phục vụ;

- Đối tượng phục vụ;

- Khả năng và năng lực cũng như uy tín của việc cung cấp từng loại dịch vụ;

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị, các phương tiện đi lại, trình độ và năng lực của đội ngũ cán bộ chuyên môn;

- Quy trình cung cấp dịch vụ;

- Địa chỉ, điện thoại của người mà đối tượng có thể gặp để liên hệ.

CDC các tỉnh, thành phố hoặc các tổ chức cộng đồng có trách nhiệm hỗ trợ và cung cấp các thông tin này cho các Nhóm truyền thông của trường đại học để các truyền thông viên thực hiện việc chuyển tiếp dịch vụ có hiệu quả.

*6.2.2. Xác định nhu cầu của đối tượng*

- Việc xác định nhu cầu của đối tượng thường được thực hiện thông qua quá trình truyền thông, tư vấn. Truyền thông viên cần hiểu rõ tâm tư, nguyện vọng, nhu cầu của đối tượng, dịch vụ mà đối tượng mong muốn.

- Thông qua cuộc trò chuyện với những câu hỏi có tính dẫn dắt, gợi mở để hiểu được đặc điểm nhân thân, hoàn cảnh gia đình, vấn đề mà đối tượng đang gặp phải cũng như tâm tư nguyện vọng để từ đó xác định được nhu cầu, mong muốn của đối tượng.

*6.2.3. Thảo luận và hỗ trợ đối tượng tiếp cận với các dịch vụ chuyển tiếp*

- Truyền thông viên cần thảo luận với đối tượng để cung cấp thông tin về tất cả các dịch vụ chuyển tiếp, chuyển tuyến có liên quan đến nhu cầu của đối tượng mà đối tượng có thể tiếp cận được. Cần nói rõ khả năng cung cấp, đáp ứng của các cơ sở cung cấp dịch vụ, những khó khăn thuận lợi của việc tiếp cận các dịch vụ chuyển tiếp, chuyển tuyến .

- Nói rõ về những lợi ích mà đối tượng có được khi tiếp cận dịch vụ mà truyền thông viên giới thiệu.

- Giải thích thêm những điều đối tượng còn băn khoăn, chưa hiểu rõ để đối tượng khẳng định giải pháp lựa chọn. Sau đó, cùng đối tượng lập kế hoạch thực hiện việc tiếp cận dịch vụ.

- Chủ động hỗ trợ đối tượng trong việc kết nối với các dịch vụ chuyển tiếp, chuyển tuyến cho họ hoặc tạo điều kiện thuận lợi nhất giúp đối tượng tiếp cận được với các dịch vụ. Tuỳ theo từng địa bàn và điều kiện cụ thể, truyền thông viên có thể sử dụng hệ thống thẻ tiếp thị, thẻ giới thiệu chuyển tiếp, điện thoại hoặc có thể chỉ là giới thiệu cho đối tượng đến các cơ sở cung cấp dịch vụ thích hợp. Trường hợp đặc biệt truyền thông viên có thể trực tiếp đưa đối tượng đến dịch vụ mà họ cần.

- Động viên đối tượng yên tâm nhận dịch vụ chuyển tiếp và nói với họ rằng bạn sẽ sẵn sàng chờ phản hồi của họ hoặc giúp đỡ họ bất cứ khi nào họ cần.

*6.2.4. Kiểm tra kết quả giới thiệu dịch vụ chuyển tiếp, chuyển tuyến*

Truyền thông viên cũng cần nắm được kết quả mà đối tượng nhận được sau khi họ tiếp cận dịch vụ mà mình giới thiệu. Kết quả có thể được phản hồi qua các cuộc giao ban trong hệ thống, qua phản hồi từ phía đối tượng, từ người thực hiện dịch vụ. Truyền thông viên cần biết kết quả cụ thể như thế nào để có thể tiếp tục theo dõi, giúp đỡ nếu sinh viên cần.

## PHỤ LỤC

### *Phụ lục 1: Mẫu cam kết bảo mật thông tin khách hàng dành cho Nhóm truyền thông*

**Cam kết bảo bật thông tin**

Biểu mẫu này được áp dụng cho những cá nhân là thành viên Nhóm truyền thông trong các trường đại học mà được giao nhiệm vụ thực hiện các công việc cụ thể liên quan đến các hoạt động truyền thông nâng cao kiến thức và khả năng tiếp cận các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS.

Tôi, \_\_\_\_\_\_\_\_\_ (họ & tên) \_\_\_\_\_\_\_\_, vị trí: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_(ví dụ: Thành viên nhóm truyền thông tại trường đại học ABC)

Tôi đồng ý cam kết:

1. Giữ bảo mật tất cả các thông tin khách hàng mà tôi thu thập được, hoặc được chia sẻ bằng việc không thảo luận hoặc chia sẻ các thông tin cá nhân của khách hàng/sinh viên này dưới bất kỳ định dạng nào (ví dụ: thẻ nhớ, file danh sách khách hàng, hình ảnh, băng ghi âm nếu có, v.v.) với bất kỳ ai ngoài Nhóm truyền thông và các cán bộ liên quan có chức năng.

2. Lưu trữ bảo mật tất cả các thông tin khách hàng dưới bất kỳ định dạng nào (ví dụ: thẻ nhớ, file văn bản,…) trong khi các thông tin này đang được nằm trong trách nhiệm lưu trữ của tôi. Bao gồm việc:

- Lưu trữ tất cả các bản danh sách người tham gia nhận các dịch vụ về phòng, chống HIV/AIDS tại các buổi truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS;

- Lưu trữ các danh sách khách hàng được chuyển tiếp dịch vụ tại nơi an toàn (ví dụ: tủ được khóa,…).

3. Bàn giao lại tất cả các thông tin của khách hàng dưới bất kỳ định dạng nào (ví dụ: thẻ nhớ, file văn bản,…) cho Trưởng nhóm và/hoặc và cán bộ phụ trách liên quan sau khi tôi đã hoàn thành các hạng mục công việc được giao.

4. Sau khi xin ý kiến tư vấn của Trưởng nhóm và/hoặc cán bộ phụ trách liên quan:

- Xóa hoặc hủy tất cả các thông tin dưới bất kỳ định dạng nào liên quan đến các hoạt động trên mà những thông tin đó không thể bàn giao lại cho Trưởng nhóm và/hoặc cán bộ phụ trách liên quan *(ví dụ: thông tin lưu trữ trong ổ cứng máy tính, điện thoại cá nhân)* sau khi tôi đã hoàn thành các hạng mục công việc được giao;

- Xóa hoàn toàn các email có dữ liệu cần được bảo mật liên quan đến khách hàng nhận dịch vụ bao gồm cả dịch vụ chuyển tiếp sau khi tôi đã hoàn thành các công việc được giao.

 (Tên người cam kết) (Chữ ký) (Ngày)

Địa chỉ:\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Email:\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Số điện thoại:\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

### *Phụ lục 2: Mẫu quy chế hoạt động Nhóm truyền thông*

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG**

**Nhóm truyền thông phòng, chống HIV/AIDS trong trường đại học**

**1. Đặt vấn đề**

Sáng kiến mô hình Nhóm truyền thông phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên trong các trường đại học được xây dựng dựa trên ý tưởng từ mô hình cung cấp dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung cấp nghề tại thành phố Cần Thơ trong những năm qua.

Qua nhiều năm thực hiện, mô hình này đã đạt được những kết quả bước đầu trong việc nâng cao nhận thức và kiến thức cho sinh viên các trường đại học cao đẳng và dạy nghề về phòng, chống HIV/AIDS cũng như kết nối cho sinh viên nhận các dịch vụ dự phòng, giảm hại, xét nghiệm HIV và các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS khác.

Từ sáng kiến này, Cục Phòng, chống HIV/AIDS cùng với Trung tâm kiểm soát và phòng ngừa dịch bệnh Hoa Kỳ (CDC) mong muốn mở rộng mô hình Nhóm truyền thông phòng, chống HIV/AIDS này cho sinh viên trong các trường đại học khác, trước mắt thí điểm tại 02 trường đại học tại Hải Phòng và Thái Nguyên. Dựa trên kết quả thí điểm này, Cục Phòng, chống HIV/AIDS và các đối tác sẽ xây dựng hướng dẫn chính thức và phổ biến rộng rãi ra các tỉnh, thành phố khác trong toàn quốc.

**2. Nhóm truyền thông phòng, chống HIV/AIDS trong trường đại học**

***2.1. Khái niệm***

Nhóm truyền thông phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên trong các trường đại học (sau đây gọi tắt là Nhóm truyền thông) là một nhóm bao gồm là sinh viên đang học tại trường, tích cực tham gia công tác đoàn, hội sinh viên, tình nguyện tham gia. Nhóm truyền thông phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên trong các trường đại học có vai trò thực hiện các hoạt động truyền thông, nâng cao kiến thức về phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên các trường đại học; tổ chức cung cấp một số dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên (vật dụng can thiệp giảm nguy cơ lây nhiễm HIV như bao cao su, chất bôi trơn; tư vấn xét nghiệm HIV; sinh phẩm tự xét nghiệm hoặc chuyển gửi sinh viên có nhu cầu kết nối các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS).

***2.2. Mục tiêu chung***

Mục tiêu tổng thể của Nhóm truyền thông là tổ chức các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức và kiến thức cho sinh viên về HIV/AIDS từ đó thay đổi thái độ và hành vi phòng, chống HIV/AIDS. Nhóm truyền thông cũng có thể giúp sinh viên tăng cường tiếp cận các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS bao gồm các dịch vụ dự phòng lây nhiễm HIV hoặc chuyển tiếp các dịch vụ...

***2.3. Mục tiêu cụ thể***

Để đạt được mục tiêu tổng thể nêu trên, Nhóm truyền thông cam kết với những mục tiêu sau:

- Thu thập thông tin về nhu cầu, chủ đề, hình thức truyền thông phòng chống HIV/AIDS từ các nhóm sinh viên (khoa, ngành, lớp) trong trường đại học.;

- Tổng hợp các ý kiến của sinh viên phục vụ lập kế hoạch truyền thông phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên của trường;

- Tổ chức các sự kiện truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên bao gồm cả tư vấn cá nhân, thảo luận nhóm, truyền thông nhóm và cung cấp dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS khi sinh viên có nhu cầu và trong phạm vi khả năng của mình;

- Tham gia các cuộc họp với các bên liên quan để thảo luận và đề xuất các giải pháp cải thiện các buổi truyền thông phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên;

**3. Nguyên tắc hoạt động**

***3.1. Tự nguyện***

- Việc tham gia Nhóm là tự nguyện và không ép buộc, trong đó từng thành viên hiểu rõ vai trò và trách nhiệm của mình.

- Mỗi thành viên có quyền rời khỏi nhóm sau khi có thông báo bằng văn bản hoặc thư điện tử gửi đến Trưởng nhóm và có trách nhiệm bàn giao lại công việc cho các thành viên khác được phân công.

***3.2. Bảo mật thông tin***

- Tất cả thành viên trong nhóm có nghĩa vụ bảo mật thông tin cá nhân nói chung và thông tin về tình trạng HIV của sinh viên và các thành viên khác trong Nhóm nói riêng.

- Tránh tiết lộ tình trạng HIV, bản dạng dạng giới và các thông tin cá nhân khác thông qua bất kỳ phương tiện giao tiếp nào giữa các thành viên trong Nhóm hay với người khác và các cơ quan đơn vị khác.

***3.3. Công bằng và bình đẳng***

Nguyên tắc hoạt động của Nhóm là không có sự phân biệt đối xử về tôn giáo, tín ngưỡng, điều kiện kinh tế-xã hội, khuynh hướng tính dục, độ tuổi, bản dạng giới... giữa các thành viên trong quá trình hoạt động của Nhóm để tạo ra một môi trường bình đẳng, tương trợ và hỗ trợ các thành viên trong nhóm.

**4. Thành viên Nhóm truyền thông**

***4.1. Thành viên***

Nhóm có thể có từ 10 - 20 thành viên. Số lượng thành viên của Nhóm phụ thuộc vào quy mô nhà trường, số lượng sinh viên trong nhà trường và mục tiêu, kế hoạch hoạt động truyền thông hàng năm về phòng, chống HIV/AIDS mỗi trường đại học.

- Quy trình tuyển chọn thành viên nhóm cần phản ánh sự đa dạng về lứa tuổi, giới tính sinh học, bản dạng giới, khoa, ngành... nhằm đảm bảo họ mang tính đại diện cho nhu cầu của những nhóm đối tượng nhỏ hơn của sinh viên trong trường.

- Điều hành Nhóm truyền thông bao gồm 01 trưởng nhóm. Việc lựa chọn trưởng nhóm lần đầu sẽ do Đoàn trường/Hội sinh viên hoặc Ban giám hiệu nhà trường lựa chọn. Khi cần bầu lại trưởng nhóm trong các kỳ kế tiếp, vị trí trưởng nhóm có thể do các thành viên trong nhóm bỏ phiếu chọn.

***4.2. Tiêu chí lựa chọn thành viên***

Thành viên Nhóm truyền thông cần có các tiêu chuẩn sau:

- Tự nguyện và cam kết tham gia Nhóm;

- Sẵn sàng tham gia các sự kiện truyền thông phòng, chống HIV/AIDS và cung cấp dịch vụ khi được yêu cầu;

- Biết lắng nghe, quan điểm cởi mở, sẵn lòng học hỏi những kiến thức, kỹ năng mới và sẵn sàng tham gia vào các hoạt động khác của Nhóm để phát huy sứ mệnh của Nhóm.

***4.3. Kết nạp thành viên***

- Kết nạp và duy trì thành viên Nhóm truyền thông sẽ là một quá trình liên tục. Thông tin tuyển dụng ban đầu sẽ được phổ biến rộng rãi tới các chi đoàn.

- Những người muốn tham gia nhóm sẽ điền thông tin cá nhân vào Phiếu đăng ký sau khi đọc kỹ nội dung giới thiệu về nhóm, chức năng và nhiệm vụ của thành viên và các lợi ích khi gia nhập nhóm. Sau đó, Đoàn trường sẽ phối hợp với các đơn vị liên quan và điều phối với các đối tác để sàng lọc các đơn đăng ký và tổ chức một buổi giới thiệu hoặc sắp xếp phỏng vấn cho các ứng cử viên đủ tiêu chuẩn về các nội dung như: mục đích của nhóm; vai trò, trách nhiệm và lợi ích của các thành viên, vv... Nếu người đăng ký cảm thấy nhóm phù hợp với mối quan tâm và các kỳ vọng của họ và họ sẵn sàng tham gia, đồng thời Đoàn trường cũng thấy rằng những người đăng ký đáp ứng các tiêu chí lựa chọn thì những người này sẽ được mời trở thành thành viên chính thức của Nhóm.

- Thành viên cũng có thể sẽ rời nhóm trong trường hợp không còn phù hợp với các tiêu chí lựa chọn hoặc không đáp ứng được mục tiêu đã thống nhất ban đầu của Nhóm. Việc rời nhóm của bất kỳ thành viên nào cần đạt sự đồng thuận từ cả phía Đoàn trường và Trưởng nhóm.

- Việc kết nạp thành viên mới có thể diễn ra liên tục trong năm theo nhu cầu để duy trì số lượng phù hợp các thành viên trong nhóm. Ban điều hành nhóm hoặc trưởng nhóm sẽ cùng Đoàn trường phỏng vấn ứng viên mới và đồng thuận lựa chọn thành viên chính thức.

**5. Sơ đồ tổ chức nhóm truyền thông và vai trò, trách nhiệm của các bên liên quan**

***5.1. Sơ đồ tổ chức***

Nhóm hoạt động theo mô hình tổ chức sau:

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh/TP – (CDC tỉnh/TP)

Ban Giám hiệu Trường ĐH/CĐ

Các khoa/phòng/bộ môn

Khoa Phòng, chống HIV/AIDS

Đoàn TNCSHCM/ Hội sinh viên

Nhóm truyền thông

Nhóm cộng đồng

**Cung cấp một số dịch vụ Phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên**

* Truyển thông về phòng, chống HIV/AIDS
* Tư vấn, xét nghiệm sàng lọc HIV
* Phát sinh phẩm tự xét nghiệm HIV
* Phát các vật phẩm hỗ trợ dự phòng nhiễm HIV (Bao cao su, chất môi trơn, …)
* Chuyển gửi dịch vụ điều trị ARV, PrEP

***5.2. Vai trò và trách nhiệm của các bên***

*5.2.1. Vai trò trách nhiệm của CDC tỉnh/thành phố*

CDC tỉnh/thành phố có trách nhiệm:

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai mô hình Nhóm truyền thông phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên trong các trường đại học trên địa bàn tỉnh, thành phố;

- Tổ chức họp định kỳ với Ban Giám hiệu nhà trường về Kế hoạch triển khai mô hình;

 - Phối hợp và chỉ đạo Khoa Phòng, chống HIV/AIDS lựa chọn nhân lực tham gia Nhóm truyền thông;

- Phối hợp với Ban Giám hiệu nhà trường trong công tác triển khai mô hình Nhóm truyền thông;

- Tổ chức đào tạo cho thành viên Nhóm truyền thông;

- Phối hợp thực hiện hoạt động theo dõi, giám sát, hỗ trợ kỹ thuật.

*5.2.2. Vai trò trách nhiệm của Trưởng nhóm*

Trưởng nhóm có những nhiệm vụ sau:

- Đóng vai trò là cầu nối giữa các thành viên của Nhóm với Lãnh đạo Đoàn thành niên/Hội sinh viên/Lãnh đạo nhà trường và cán bộ của CDC tỉnh/thành phố cũng như các tổ chức cộng đồng tham gia phối hợp trong hoạt động phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên;

- Điều phối, thúc đẩy các thành viên tích cực tham gia các hoạt động, đóng góp xây dựng sáng kiến mới để tổ chức truyền thông phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên;

- Đảm bảo các buổi truyền thông diễn ra theo đúng kế hoạch;

- Đảm bảo các thành viên hoạt động theo nguyên tắc đã thống nhất;

- Báo cáo cho Lãnh đạo Đoàn trường..., CDC tỉnh/thành phố về kết quả hoạt động của nhóm định kỳ hàng tháng, hoặc quý;

- Phổ biến cho các thành viên Nhóm về các hoạt động mới, các sáng kiến và định hướng hoạt động cập nhật từ CDC tỉnh/thành phố.

- Phối hợp với Đoàn trường, CDC tỉnh/thành phố để lựa chọn các thành viên Nhóm;

- Tham gia các cuộc họp với CDC tỉnh/thành phố, Đoàn trường để thảo luận về kế hoạch triển khai các hoạt động truyền thông phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên trong nhà trường.

- Báo cáo đầy đủ, đúng thời hạn các hoạt động được thực hiện.

*5.2.3. Vai trò trách nhiệm của các thành viên*

- Thu thập thông tin về nhu cầu, chủ đề, hình thức truyền thông phòng chống HIV/AIDS từ các nhóm sinh viên (khoa, ngành, lớp...) được phân công phụ trách;

- Tổng hợp các ý kiến của sinh viên và báo cáo cho trưởng nhóm;

- Tham gia lập kế hoạch truyền thông phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên của trường;

- Tham gia các hoạt động được phân công khi tổ chức các sự kiện truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên;

- Tư vấn cá nhân, thảo luận nhóm, truyền thông nhóm hoặc cung cấp dịch vụ khi sinh viên có nhu cầu và trong phạm vi khả năng của mình;

- Tham gia các cuộc họp với các bên liên quan để thảo luận và đề xuất các giải pháp cải thiện các buổi truyền thông phòng, chống HIV/AIDS cho sinh viên;

- Tham mưu cho Đoàn trường và CDC tỉnh/thành phố trong việc cải thiện chất lượng các buổi truyền thông phòng, chống HIV/AIDS hoặc các sáng kiến mới trong truyền thông phòng, chống HIV/AIDS.

- Thực hiện các hoạt động khác theo sự phân công, chỉ đạo của trưởng nhóm.

**6. Các hoạt động của nhóm truyền thông**

***6.1. Xây dựng kế hoạch hoạt động***

Hàng năm, Nhóm truyền thông cần xây dựng và hoàn thiện một bản kế hoạch hoạt động với các mục tiêu rõ ràng và các hoạt động cụ thể. Bản kế hoạch này bao gồm các hoạt động thường xuyên và các vấn đề trọng tâm trong đó cần nêu rõ những công việc cần triển khai, thời gian và người thực hiện. Kế hoạch hoạt động của Nhóm truyền thông cần phù hợp với kế hoạch hoạt động và chiến lược chung cũng như khả năng hỗ trợ của CDC tỉnh/thành phố.

Tất cả thành viên Nhóm truyền thông tham gia xây dựng bản kế hoạch hoạt động. Trưởng nhóm sẽ chịu trách nhiệm theo dõi việc thực hiện kế hoạch và đảm bảo rằng các hoạt động sẽ diễn ra theo đúng kế hoạch.

***6.2. Các buổi họp***

Các buổi họp nhóm được tổ chức như sau:

- Nhóm truyền thông sẽ họp ít nhất hàng quý, trong trường hợp cần thiết có thể họp đột xuất;

- Thành phần tham gia buổi họp bao gồm thành viên Nhóm truyền thông các đại diện từ CDC tỉnh/thành phố. Có thể mời thêm các đơn vị liên quan nếu cần như Lãnh đạo đoàn trường; nhóm cộng đồng và CDC tỉnh/thành phố;

- Có thể tổ chức thêm các cuộc họp nếu cần để rà soát lại các công việc đang diễn ra, thảo luận về kế hoạch triển khai hoạt động truyền thông;

- Các quyết định của Nhóm truyền thông được thông qua theo nguyên tắc đồng thuận hoặc tiến hành bỏ phiếu trong các trường hợp đặc biệt (ví dụ như bầu chọn trưởng nhóm...);

- Trong mỗi buổi họp cần ghi lại biên bản họp và phổ biến biên bản đến tất cả các thành viên và các bên liên quan.

***6.3. Báo cáo***

Để theo dõi tiến độ và việc thực hiện các hoạt động của Nhóm truyền thông theo kế hoạch, Nhóm truyền thông cần có báo cáo tóm tắt hàng quý và hàng năm. Biên bản các cuộc họp nhóm thường kỳ cũng sẽ được đính kèm trong báo cáo khi cần.

Báo cáo sẽ tập trung vào các hoạt động đã thực hiện, các công việc hành chính, những khó khăn và khuyến nghị.

Các báo cáo này sẽ được chia sẻ ngắn gọn trong các buổi họp Nhóm truyền thông và gửi đến Đoàn trường, CDC tỉnh/thành phố để tăng tính minh bạch và nhận được các hỗ trợ, can thiệp kịp thời từ phía Đoàn trường, CDC tỉnh/thành phố và các bên liên quan khác nếu phù hợp.